TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ly Thị Ch, sinh năm: 1990. Trú tại: Bản T, xã NU, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB.

- Bị đơn: Anh Lầu A H, sinh năm: 1988. Trú tại: Bản T, xã NU, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ly Thị Ch, sinh năm: 1990.

- Bị đơn: Anh Lầu A H, sinh năm: 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:**

Chị Ly Thị Ch và anh Lầu A H thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Lầu A H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 cháu: cháu Lầu Thị S, sinh ngày 23/12/2008, cháu Lầu Thị K, sinh ngày: 29/8/2013 và cháu Lầu A Ch, sinh ngày: 17/11/2015 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Chị Ly Thị Ch cấp dưỡng nuôi con

chung đối với cháu Lầu Thị S, Lầu Thị K và Lầu A Ch với mức cấp dưỡng 350.000 đồng/01 tháng/01 cháu kể từ tháng 7 năm 2023 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng theo từng tháng. Hình thức cấp dưỡng: chị Ly Thị Ch đưa tiền mặt trực tiếp cho anh Lầu A H vào ngày 25 hàng tháng dương lịch.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

*** Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Ly Thị Ch và anh Lầu A H đều là người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú tại xã NU, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB xã đặc biệt khó khăn (theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và có đơn xin miễn án phí DSST. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Ch và anh H được miễn án phí DSST.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày anh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Ch không tự nguyện thi hành đối với khoản cấp dưỡng thì chị Ch phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Điện Biên Đông;*
- *Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;*
- *Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;*
- *UBND xã NU;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã gửi

Lê Hồng Quang